ỦY BAN NHÂN DÂN- **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 624 /QC-UBND-VKSND	*Tây Ninh, ngày 24 tháng 11 năm 2022*

QUY CHẾ
Phối hợp trong công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Để tăng cường sự phối hợp trong công tác giữa Ủy ban nhân dân với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh khi thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh thống nhất xây dựng Quy chế phối hợp công tác với các nội dung như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức và nội dung phối hợp trong công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh và các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính Nhà nước khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh (sau đây gọi chung là các sở, ban, ngành thuộc tỉnh) và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh và Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; nguyên tắc tổ chức, hoạt động của các cơ quan theo quy định của pháp luật.

2. Phải chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện hỗ trợ các bên thực hiện tốt nhiệm vụ.

3. Bảo đảm bí mật Nhà nước, bí mật công tác theo quy định của pháp luật và của mỗi cơ quan.

Điều 4. Phương thức phối hợp

Trao đổi trực tiếp, trao đổi bằng văn bản, tổ chức họp liên ngành hoặc có hình thức khác.

Chương II
NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và văn bản áp dụng pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân:

1. Đối với những văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản áp dụng pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân, chậm nhất là 30 ngày làm việc trước khi ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi dự thảo những văn bản trên đến Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo trên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia ý kiến bằng văn bản, trong trường hợp cần thiết, cơ quan chủ trì soạn thảo mời đại diện của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập.

3. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh nghiên cứu, có ý kiến bằng văn bản gửi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật và văn bản áp dụng pháp luật do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh gửi đến.

Điều 6. Phối hợp trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Thanh tra tỉnh có trách nhiệm phối hợp để trao đổi, cung cấp thông tin về đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, có dấu hiệu tội phạm đã được phát hiện liên quan đến hoạt động thanh tra. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chủ động nghiên cứu và kịp thời trao đổi thông tin, kết quả giải quyết kiến nghị khởi tố của cơ quan Thanh tra đã chuyển đến Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Viện kiểm sát nhân dân giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, hành chính, thi hành án dân sự, thi hành án hành chính. Khi xảy ra những vụ, việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương thì Ủy ban nhân dân tỉnh mời đại diện Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia họp bàn hướng giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thống kê, tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình tội phạm và vi phạm

pháp luật, kiến nghị Ủy ban nhân dân giải pháp phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật tại địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh nghiên cứu, tiếp thu, trả lời bằng văn bản các kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp tổ chức các hội thảo chuyên đề, hội nghị tập huấn phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật.

4. Quá trình giải quyết các vụ án hình sự, vụ án hành chính, vụ, việc dân sự và các việc khác theo quy định của pháp luật, trong trường hợp cần thiết, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chủ động tham khảo ý kiến của sở, ban ngành thuộc tỉnh có liên quan để việc xử lý được khách quan, đúng pháp luật.

Điều 7. Phối hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động Nhân dân giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Thường xuyên phối hợp trong việc cung cấp thông tin, báo cáo việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phối hợp trong công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật phòng, chống tham nhũng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Phối hợp tiếp công dân, xử lý đơn tố cáo, phản ánh, kiến nghị hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Điều 8. Phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Đối với dự thảo Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, chậm nhất trong 15 ngày làm việc trước khi ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi dự thảonhững văn bản trên đến Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia ý kiến.

Trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo Chương trình, Kế hoạch nói trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia ý kiến bằng văn bản và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có trách nhiệm cử người tham gia thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; cử người tham gia báo cáo viên cấp tỉnh để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật, góp phần thực hiện Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 9. Phối hợp trong công tác trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ

1. Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành thuộc tỉnh có trách nhiệm gửi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh văn bản áp dụng pháp luật mới được ban hành liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có trách nhiệm gửi văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành về các vấn đề có liên quan đến các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện đang quản lý, lưu giữ tài liệu, chứng cứ có trách nhiệm cung cấp đủ tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu; trường hợp không cung cấp được thì thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Trong quá trình kiểm sát giải quyết các vụ án, nếu phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp cần trao đổi thì Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phát hành văn bản mời đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan, người có thẩm quyền trao đổi, thống nhất trước khi quyết định.

4. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có trách nhiệm cung cấp các chỉ tiêu thống kê về số vụ án, số bị can bị khởi tố, bị truy tố theo quy định tại Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống chỉ tiêu cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã".

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh mời Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham dự các phiên họp thường kỳ và các cuộc họp khác của Ủy ban nhân dân có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

6. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh mời đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tham dự Hội nghị tổng kết, triển khai công tác năm; hội nghị chuyên đề của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Phối hợp trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư

1. Trường hợp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh, nếu vụ việc có liên quan trực tiếp đến chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp thì Ban Tiếp công dân của tỉnh chuyển đơn hoặc chuyển Biên bản ghi nội dung trình bày của người kiến nghị, phản ánh hoặc hướng dẫn công dân đến Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

2. Trường hợp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại nơi tiếp công dân của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh mà nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh thì Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chuyển đơn hoặc chuyển Biên bản ghi nội dung trình bày của người kiến nghị, phản ánh hoặc hướng dẫn công dân đến Ban Tiếp công dân của tỉnh để giải quyết theo quy đinh của Luật Tiếp công dân.

3. Đối với đơn thư khiếu nại, tố cáo các vụ, việc phức tạp xảy ra trên địa bàn có dấu hiệu tội phạm, các tranh chấp dân sự, hành chính, thi hành án dân sự, thi hành án hành chính phức tạp, kéo dài, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh mời Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia ý kiến để việc giải quyết đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

4. Đối với kết quả giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, tố cáo; các cơ quan có trách nhiệm thông báo kết quả giải quyết cho nhau để biết, theo dõi.

Điều 11. Phối hợp trong việc cử cán bộ tham gia học tập, rút kinh nghiệm

Hàng năm căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu công tác, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh được cử cán bộ tham gia các đoàn của tỉnh đi học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 12. Phối hợp trong việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân

Hàng năm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chủ động đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh thực hiện Quy chế này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc phối hợp công tác với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

2. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này đối với các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thực hiện phối hợp công tác với Ủy ban nhân dân cùng cấp.

Điều 14. Cơ quan thường trực

1. Giao cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh làm đầu mối tại mỗi cơ quan, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, xây dựng báo cáo việc thực hiện Quy chế.

2. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết để kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế và đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, vướng mắc (nếu có).

Điều 15. Hiệu lực thi hành; sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung quy chế, các đơn vị tham mưu ghi nhận, tổng hợp, báo cáo.

3. Việc sửa đổi, bổ sung quy chế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

VIỆN TRƯỞNG	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH**
Ngô Văn Hối	**Nguyễn Thanh Ngọc**

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng VKSND tối cao;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BNC TU;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng thuộc VKSND tỉnh;
- VKSND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; P.NC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.